TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2023/HS-ST
Ngày 20 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm.
Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hòa.
Ông Nguyễn Phi Long.
Bà Cù Thị Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 09/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS ngày 06/9/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1975, tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1943; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Bà Võ Thị Thu H – Luật sư thuộc Công ty L1, Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: Số A Bà T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Hà Văn M, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/10/2021, trong lúc ngồi chơi ở nhà anh Nguyễn Văn L tại thôn H, xã V, huyện K (nay là thôn Đ, xã V, huyện K) thì Nguyễn Văn S và Hà Văn M xảy ra mâu thuẫn xô xát với nhau nhưng được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 14 giờ ngày 15/10/2021, Nguyễn Văn S gọi điện thoại hẹn Hà Văn M đến ngã tư thôn Đ, xã V, huyện K để giải quyết mâu thuẫn. Trước khi đi S cầm theo 01 con dao bằng kim loại dài 51,5cm; cán dao dài 24cm, lưỡi dao dài 27,5cm rồi điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đi đến điểm hẹn. Môn cũng cầm theo 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm cất giấu trong người rồi nhờ anh Trần Văn H1 (sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã V, huyện K) chở đi đến nơi gặp S. Khi gặp nhau thì anh H1 dừng xe đến gặp Sản khuyên can, nhưng hai bên vẫn thách thức nhau. Lúc này, M lấy con dao Thái Lan từ trong túi quần ra thách thức lại S thì S cầm dao đẩy anh H1 qua một bên, rồi chạy đến chỗ M đang đứng chém vào vùng đầu M thì M đưa tay trái lên đỡ làm nhát chém của S trúng vào cẳng tay trái và tiếp tục trúng vào vùng trán phải của M. Bị chém nên M cũng dùng dao đâm về phía S nhưng không trúng. Lúc này anh H1 chạy tới can ngăn giật dao trên tay của S và M vứt đi, đồng thời hô hoán mọi người cùng can ngăn và đưa M đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 347/TgT-TTPY, ngày 18/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của Hà Văn M như sau:

Vết thương để lại sẹo nằm chéo trán phải, đầu dưới cách đường giữa 1,5cm, cách đầu trong cung mày phải 1,5cm, bờ đều gọn, kích thước (4,5 x 0,1)cm là 3%; Xây xát để lại sẹo mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước (4 x 0,5)cm là 2%; Vết thương để lại sẹo nông trán phải, nằm bờ dưới chân tóc, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước (1 x 0,3)cm là 3%; Chấn thương phần mềm: Sưng nề vùng cổ tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da là 0%; Tụ máu ngoài màng cứng trán phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não là 5%; Nứt lún sọ trán phải là 23%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **33%**. Vật tác động: Vật sắc và vật tày có cạnh.

Về cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương để lại sẹo nằm chéo trán phải, đầu dưới cách đường giữa 1,5cm, cách đầu trong cung mày phải 1,5cm, bờ đều gọn; Nứt lún sọ trán phải; Tụ máu ngoài màng cứng trán phải là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Xây xát để lại sẹo mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Vết thương để lại sẹo nông trán phải, nằm bờ dưới chân tóc, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 477/VGTT ngày 26/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Một con rựa quắm (dao quắm) chiều dài tổng là 51,5cm; lưỡi và cán nối liền nhau, bằng kim loại cứng màu xám đen do CQCSĐT Công an huyện K gửi Trung tâm Pháp y tỉnh Đ giám định: Phần lưỡi dao cứng, sắc, có khả năng gây ra đặc điểm thương tích như vết thương để lại sẹo nằm chéo trán phải, nứt lún sọ trán phải, tụ máu ngoài màng cứng trán phải trên cơ thể của Hà Văn M. Phần sống dao và cán dao là vật tày cứng, có cạnh, có khả năng gây ra đặc điểm thương tích như xây xát để lại sẹo mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái, vết thương để lại sẹo nông trán phải trên cơ thể của Hà Văn M.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý đồ vật, tài liệu:

Ngày 12/02/2022, ông Dương Văn C (sinh năm 1984, trú tại thôn Đ, xã V, huyện K) giao nộp 01 con dao rựa quắm bằng kim loại có tổng chiều dài 51,5cm.

Đối với 01 con dao Thái Lan của Hà Văn M sử dụng trong lúc đánh nhau với Nguyễn Văn S, anh Trần Văn H1 vào can ngăn tước hung khí của bị cáo và bị hại rồi vứt ngay gần hiện trường nơi xảy ra. CQCSĐT Công an huyện K đã truy tìm nhưng không thu giữ được con dao Thái Lan của Hà Văn M.

Về phần trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Văn S đã bồi thường cho bị hại Hà Văn M số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS-P2 ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 54 Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 11 năm đến 12 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Hà Văn M số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa quắm bằng kim loại có tổng chiều dài 51,5cm (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có phần nghiêm khắc bởi lẽ bị cáo phạm tội là do bị hại kích động. Đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội chưa đạt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Văn B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo không tranh luận gì và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý xác định: Khoảng 14 giờ ngày 15/10/2021, tại thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, Nguyễn Văn S có hành vi dùng hung khí là 01 con dao rựa quắm bằng kim loại có tổng chiều dài 51,5cm chém 01 nhát trúng vào vùng đầu và cẳng tay trái của ông Hà Văn M. Hậu quả, ông M bị tổng tỷ lệ thương tích cơ thể 33%. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ".

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người đầy đủ năng lực hành vi để nhận biết được tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày, bị cáo dùng 01 con dao quắm bằng kim loại dài 51,5cm, trong đó phần cán dao dài 24cm và lưỡi dao dài 27,5cm chém 01 nhát trúng vào vùng đầu của bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể con người, làm nứt lún sọ trán phải, tụ máu ngoài màng cứng trán phải, nếu không được cấp cứu kịp thời thì sẽ dẫn đến hậu quả chết người mà bị cáo hoàn toàn nhận thức được, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và bản tính côn đồ của bị cáo.

Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, thì mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã cùng với gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có bố là Nguyễn Văn B được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về phần trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Hà Văn M số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại dài 51,5cm, trong đó phần cán dao dài 24cm và lưỡi dao dài 27,5cm là hung khí bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[7]. Đối với việc bị hại Hà Văn M sử dụng dao đánh lại bị cáo nhưng không gây ra thương tích gì. Bị cáo không yêu cầu xử lý nên CQCSĐT Công an tỉnh Đ không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. Đối với xe mô tô (không xác định được biển kiểm soát) mà bị cáo điều khiển mang theo dao đi đánh bị hại, sau khi sự việc xảy ra được một thời gian bị cáo đã bán chiếc xe trên cho một người thu mua đồ cũ (không xác định được nhân thân, lai lịch). Vì vậy, CQCSĐT không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Giết người".

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 13/4/2023.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại ông Hà Văn M số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Bị hại Hà Văn M không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại dài 51,5cm, trong đó phần cán dao dài 24cm và lưỡi dao dài 27,5cm (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5]. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm